

Bản án số: 212/2024/HS-ST
Ngày: 27/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Phú

2/ Bà Nguyễn Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiên - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 244/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đ, sinh ngày 31 tháng 5 năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 7 X, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: G P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Q và bà: Đoàn Thị Ngọc M; vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 21/12/2023. Có mặt.

2. CAO TẤN KHÁNH, sinh ngày 31 tháng 3 năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 1 N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: G P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Tấn K và bà: Trần Thị H; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam: 21/12/2023. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo V:** Ông Nguyễn Xuân H1 – Luật sư thuộc Hội L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Kim D, sinh năm 1988; Thường trú: 87/57/1 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, tại trước nhà số G P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác, thu giữ trong túi quần trước bên trái của V đang mặc có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (m1), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4188 gam, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 305/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H).

Tiến hành khám xét nơi ở của V và K1 tại phòng thuê số 1 tầng trệt nhà số G P, Phường A, quận T, thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m2), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5149 gam, loại Methamphetamine; 02 gói nylon chứa thảo mộc khô (m3) có tổng khối lượng 0,8681 gam, tìm thấy MDMA-Butinaca; 01 hộp kim loại có chữ “Thăng Long” bên trong chứa thảo mộc khô (m5), có khối lượng 14,7423 gam, tìm thấy MDMA-Butinaca; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m4), có khối lượng 1,7877 gam không tìm thấy ma túy (Kết luận giám định số 305/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H). Ngoài ra, còn thu giữ 02 bình thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh, 01 quẹt khò là dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 cân điện tử.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 khai nhận: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 21/12/2023, V và K1 đang ở tại phòng thuê số 1 tầng trệt nhà số G P, Phường A, quận T. V nghe thấy K1 nhận được cuộc gọi của khách hỏi mua ma túy đá với giá là 300.000 đồng. K1 đồng ý. K1 lấy ma túy và phân ra gói nhỏ rồi đưa cho V đi giao khách. V cất giấu gói ma túy vào túi quần trước bên trái, đi bộ đến điểm hẹn để giao cho khách thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Số ma túy thu giữ tại chỗ ở của V và K1 là ma túy đá do K1 mua với giá 1.000.000 đồng của các đối tượng trên mạng xã hội (không rõ lai lịch), để V và K1 sử dụng chung. Vào tối ngày 20/12/2023, V và K1 có cùng nhau sử dụng ma túy bằng 01 nỏ thủy tinh và 01 bình thủy tinh (trong số tang vật thu giữ), quá trình sử dụng ma túy chung thì V và K1 hút lần lượt và nhìn thấy nhau. Tiền mua ma túy là tiền V và K1 đi làm góp xài chung, dụng cụ để chơi ma túy là do V và K1 mua về, còn số thảo mộc khô là “Cỏ Mỹ” do K1 mua về để V và K1 sử dụng chung. V và K1 đã cùng nhau sử dụng ma túy được khoảng 03 tháng trước khi bị bắt, mỗi tháng sử dụng chung khoảng 02 lần. Sau đó, trong quá trình tham gia vào các hội nhóm “hội cú đêm”, “hội ăn chơi”... thì có người hỏi mua và do không có đủ tiền tiêu xài nên V và K1 bàn nhau phân lẻ số ma túy trên để bán lại cho khách trên các hội nhóm trên. K1 mua số ma túy trên của nhiều tài khoản trên các nhóm trên mạng xã hội, mỗi lần mua là một người khác nhau (K1, V không rõ lai lịch). V và K1 bắt đầu phân lẻ ma túy để bán ma túy được khoảng 01 tháng trước khi bị bắt, bán được khoảng 03 lần cho khách quen biết trên mạng xã hội (K1, V không rõ lai lịch, liên lạc để mua ma túy thông qua các tài khoản trên mạng zalo, messenger), mỗi lần bán với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, thu lợi từ 100.000 đồng

đến 200.000 đồng. Đối với 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (thu trên kệ gỗ) là số ma túy còn lại từ số ma túy mua 1.000.000 đồng sau khi V và K1 sử dụng và phân lẻ bán cho khách.

Kết quả xét nghiệm, Đỗ Đoàn Nhiên V có kết quả dương tính với chất M1 và M2 (MDMA); Cao Tấn K1 có kết quả dương tính với chất Methamphetamine.

Đối với đối tượng bán ma túy cho V và K1 do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G1), ký hiệu 305 (126 G2), ký hiệu 305 (126 G3) và ký hiệu 305 (126 G4) bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G5) bên trong là ma túy còn lại sau giám định và hộp kim loại “Thăng Long”.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo SX màu trắng, biển số 59P1 – 570.91, số khung: RLCSE921GY063104, số máy: E3R7E-023471, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy thu giữ của K1 và V. Qua xác minh, biển số 59P1 – 570.91 là của xe gắn máy hiệu Honda Vision có số khung: JF33E0160101, số khung: RLHJF3307CY160043 do chị Nguyễn Kim D là chủ sở hữu. Chị D trình bày đã bán xe máy trên vào năm 2022 cho một thanh niên (không rõ lai lịch), khi mua bán chỉ đưa bản chính giấy đăng ký xe, không làm thủ tục mua bán xe, chị không có yêu cầu gì về biển số 59P1 – 570.91 trên. Kết quả giám định xe gắn máy trên có số khung, số máy nguyên thủy không bị đục xóa. Kết quả tra cứu dữ liệu, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9T màu xanh, đã qua sử dụng.

- 02 bình thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh, 01 quẹt khò và 01 cân điện tử.

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng đối

với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm đến 07 năm 06 tháng đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc mỗi bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 14 năm đến 15 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư Nguyễn Xuân H1 bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố đối với bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V. Tuy nhiên, luật sư cho rằng hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị là quá nghiêm khắc, luật sư nêu ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo V là: hoàn cảnh gia đình có bố mẹ già yếu, bố bị bệnh, bị cáo là con trai duy nhất trong gia đình và có nghề nghiệp ổn định. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và cho bị cáo V hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 đã có hành vi cất giấu 1,9337 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo cùng thừa nhận trước đó đã 03 lần bán ma túy cho khách (không rõ lai lịch), thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, các bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 cùng thừa nhận do nghiện ma túy nên các bị cáo đã cùng nhau thống nhất hùn tiền mua ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và cùng nhau sử dụng ma túy tại nơi ở chung của 02 bị cáo cách ngày bị bắt khoảng 03 tháng, mỗi tháng 02 lần, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng, vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì động cơ tham lam, háms lợi và muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về phần bào chữa cho bị cáo V của luật sư: Hội đồng xét xử xét thấy những tình tiết giảm nhẹ luật sư nêu ra nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên không chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo cùng xác định bán ma túy được 03 lần, thu lợi tổng cộng 600.000 đồng. Xét thấy đây là khoản thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên cần buộc các bị cáo nộp lại để tịch thu sung ngân sách Nhà nước, cụ thể mỗi bị cáo phải nộp lại 300.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G1), ký hiệu 305 (126 G2), ký hiệu 305 (126 G3) và ký hiệu 305 (126 G4) bên trong là ma túy còn lại sau giám định và 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G5) bên trong là ma túy còn lại sau giám định và hộp kim loại “Thăng Long” là những vật nhà nước cầm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu đen thu giữ của bị cáo V, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9T màu xanh thu giữ của bị cáo K1, xét thấy các bị cáo dùng điện thoại vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo SX màu trắng, biển số 59P1 – 570.91, số khung: RLCSE921GY063104, số máy: E3R7E-023471, xét thấy biển số 59P1 – 570.91 trên là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo SX màu trắng, số khung: RLCSE921GY063104, số máy: E3R7E-023471 có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

- 02 bình thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh, 01 quẹt khò và 01 cân điện tử là dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V và Cao Tấn K1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Đỗ Đoàn Nhiên V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

- Xử phạt: Cao Tấn K1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

[2] Buộc bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V nộp lại 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Cao Tấn K1 nộp lại 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G1), ký hiệu 305 (126 G2), ký hiệu 305 (126 G3) và ký hiệu 305 (126 G4) bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Đỗ Đoàn Nhiên V, hình dấu Công an Phường 15 T, chữ ký cán bộ Trần Đình H2, Ngô Đông G, ký hiệu 305 (126 G5) bên trong là ma túy còn lại sau giám định và hộp kim loại “Thăng Long”; 02 bình thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh, 01 quẹt khò, 01 cân điện và 01 biển số 59P1 – 570.91.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9T màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Đoàn Nhiên V 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu đen.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo SX màu trắng trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 172/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL,NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long